

Số: 4106/1998/QĐ-UB-VX

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm
1998*

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ
V/v phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của
Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Tiếp theo quyết định số 3661/QĐ-UB-VX ngày 14/7/1998 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đổi tên Hội Bảo trợ bệnh viện miễn phí thành phố thành Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố Hồ Chí Minh ;
- Theo biên bản Đại hội đại biểu Hội Bảo trợ bệnh viện miễn phí thành phố ngày 16/5/1998;
- Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố Hồ Chí Minh và của Trưởng Ban Tổ chức chính quyền thành phố (tờ trình số 127/TCCQ ngày 28/7/1998);

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố Hồ Chí Minh kèm theo quyết định này.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3.- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức chính quyền thành phố, Giám đốc Sở Y tế thành phố và Chủ tịch Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.-

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Thường trực TU
- TTUB: CT, PCT/TT, VX
- Ban TCCQ/TP (2b)
- VPUB: PVP/VX,
Tổ VX
- Lưu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm
1998

ĐIỀU LỆ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG HỘI BẢO TRỢ BỆNH NHÂN NGHÈO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo quyết định số 4106/1998/QĐ-UB-VX
ngày 10/8/1998 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh).

Được chăm sóc và chữa trị tốt khi ốm đau là yêu cầu bức xúc và là nguyện vọng chính đáng của nhân dân lao động nghèo. Thông cảm với tình hình ngân sách Nhà nước hiện nay còn nhiều khó khăn, để thực hiện phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”, Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố Hồ Chí Minh được thành lập.

CHƯƠNG I

TÊN GỌI-TÔN CHỈ-MỤC ĐÍCH CỦA HỘI

Điều 1.- Hội lấy tên là Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố Hồ Chí Minh nhằm tài trợ chữa trị cho bệnh nhân nghèo và trẻ em khuyết tật, dị tật bẩm sinh.

Điều 2.- Hội là một tổ chức quần chúng bao gồm mọi thành viên tự nguyện, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, nam nữ, địa vị xã hội, tự nguyện đóng góp công sức, trí tuệ, tiền của để giúp đỡ người nghèo có điều kiện chữa trị bệnh khi ốm đau.

Điều 3.- Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố hoạt động theo pháp luật Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và qui chế cụ thể của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4.- Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại ngân hàng. Trụ sở tạm thời của Hội đặt tại số 59 Nguyễn Thị Minh Khai, quận 1.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ CỦA HỘI

Điều 5.- Nhiệm vụ của Hội là :

1- Tiếp nhận sự đóng góp về vật chất và tinh thần của tất cả các cá nhân và tập thể, các tổ chức từ thiện, nhân đạo trong và ngoài nước, cho việc tài trợ khám chữa trị miễn phí cho bệnh nhân nghèo và trẻ em khuyết tật, dị tật bẩm sinh.

2- Tổ chức các hoạt động có doanh thu gây quỹ Hội, nhằm bảo đảm khả năng bảo trợ kinh phí lâu dài cho hoạt động của Hội.

3- Góp ý kiến xây dựng đề các cơ sở được Hội đóng góp bảo trợ... hoạt động ngày càng tốt trong khuôn khổ luật pháp Việt Nam và các quy định của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Y tế thành phố.

4- Trong quá trình bảo trợ chữa bệnh miễn phí cho bệnh nhân nghèo, trẻ em bất hạnh ở các địa phương, cần vận động sự đóng góp của địa phương và của cộng đồng theo khả năng để giúp cho bệnh nhân nghèo được nhiều hơn. Nhưng sổ sách phải rõ ràng và công khai.

CHƯƠNG III

HỘI VIÊN

Điều 6.- Những công dân Việt Nam và những tổ chức từ thiện, xã hội tự nguyện gia nhập Hội và đóng góp công sức, tiền của, trí tuệ để phục vụ cho mục đích của Hội đều trở thành Hội viên.

Những người tiêu biểu hoặc có công đóng góp lớn cho Hội sẽ được xét công nhận là Hội viên danh dự của Hội. Việc xét Hội viên danh dự do Ban chấp hành Hội quyết định.

Điều 7.- Hội viên có nhiệm vụ :

1- Thực hiện các chương trình hoạt động của Hội.

2- Tuyên truyền mục đích của Hội và tập hợp thêm những người giàu lòng từ thiện đến với Hội để tham gia đóng góp công sức, trí tuệ, vật chất cho Hội.

3- Tham gia đóng góp công sức, tiền của phục vụ cho mục đích của Hội.

Điều 8.- Hội viên có quyền lợi :

1- Tham gia ứng cử và bầu cử vào các cơ quan lãnh đạo của Hội.

2- Thảo luận và biểu quyết các vấn đề liên quan hoạt động của Hội.

3- Được Hội giúp đỡ để phát huy khả năng làm công việc từ thiện theo quy định của Hội.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 9.- Cơ quan cao nhất của Hội là Đại hội toàn thể Hội viên (hoặc Đại hội Đại biểu), 5 năm họp 1 lần.

Đại hội có nhiệm vụ và quyền hạn sau :

- 1- Quyết định nhiệm vụ và phương hướng công tác của Hội.
- 2- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban chấp hành Hội
- 3- Quyết định bổ sung, sửa đổi Điều lệ Hội.
- 4- Bầu Ban chấp hành Hội.

Điều 10.- Giữa hai kỳ Đại hội, cơ quan lãnh đạo của hội là Ban chấp hành Hội. Nhiệm kỳ của Ban chấp hành Hội là 5 năm.

Ban chấp hành Hội họp định kỳ 6 tháng 1 lần để xây dựng chương trình hoạt động của Hội trong từng thời kỳ. Khi có yêu cầu, Chủ tịch Hội hoặc Ban Thường vụ Hội có quyền triệu tập họp Ban chấp hành Hội.

Số lượng Ủy viên Ban chấp hành do Đại hội quyết định. Trong quá trình hoạt động, Ban chấp hành Hội có quyền bổ sung Ủy viên Ban chấp hành để thay thế các Ủy viên không thể tiếp tục nhiệm vụ.

Điều 11.- Ban chấp hành Hội bầu ra Ban Thường vụ và cử ra các Ban chuyên môn của Hội. Ngoài ra, Ban chấp hành có quyền mời một số nhân vật tiêu biểu, có uy tín, có khả năng đóng góp cho Hội làm cố vấn cho Hội.

Điều 12.- Ban Thường vụ của Hội gồm Chủ tịch, 5 hoặc 7 Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và các ủy viên. Số ủy viên thường vụ do Ban chấp hành Hội quy định.

* Chủ tịch Hội là người chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Hội theo Điều lệ.

* Các Phó Chủ tịch Hội là người thay mặt cho Chủ tịch Hội theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội và phụ trách các Ban chuyên môn,

* Tổng Thư ký điều hành Văn phòng thường trực của Hội, để thực hiện sự chỉ đạo của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội.

Điều 13.- Ban Kiểm tra của Hội có nhiệm vụ :

1- Giám sát việc thi hành Điều lệ của Hội, Nghị quyết của Đại hội và Nghị quyết Ban chấp hành Hội.

2- Theo dõi việc thu chi tài chính và sử dụng tài sản của Hội.

3- Xem xét và giải quyết các đơn khiếu nại và khiếu tố của các Hội viên, đối với những việc quan trọng thì xin ý kiến Ban chấp hành Hội.

4- Kiểm tra việc thi hành kỷ luật đối với Hội viên vi phạm Điều lệ Hội.

Điều 14.- Theo yêu cầu hoạt động của Hội, Ban chấp hành Hội quyết định thành lập các Ban chuyên môn của Hội và chỉ định cán bộ điều hành các Ban này.

Điều 15.- Tổ chức cơ sở của Hội là Chi Hội ở địa phương (phường, xã) và các tổ chức kinh tế-xã hội : công ty, xí nghiệp, chợ, bệnh viện... được thành lập theo quy định Nhà nước.

Nơi nào có từ 3 Hội viên trở lên thì được thành lập Chi hội, Chi hội có từ 20 Hội viên trở lên thì bầu Ban chấp hành Chi hội. Ban chấp hành Chi hội có từ 3 đến 11 Ủy viên gồm Chi hội trưởng, Chi hội phó và Ủy viên thư ký, Ủy viên kiểm tra... Chi hội dưới 20 hội viên thì có thể cử Chi hội trưởng, Chi hội phó và Ủy viên thư ký.

Điều 16.- Chi hội có nhiệm vụ :

- Tuyên truyền vận động phát triển Quỹ từ thiện cho Hội.
- Phát triển Hội viên.
- Tham gia đóng góp ý kiến cho Hội.
- Kiểm tra kết quả cụ thể về bệnh nhân nghèo, trẻ em bất hạnh được Hội giúp chữa bệnh miễn phí.
- Sinh hoạt định kỳ và báo cáo cho Hội.

CHƯƠNG V

KHEN THƯỞNG-KỶ LUẬT

Điều 17.- Những đơn vị, cán bộ và hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị Sở Y tế thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng.

Điều 18.- Đơn vị, cán bộ và hội viên vi phạm Điều lệ, Nghị quyết của Hội hoặc làm tổn thương đến uy tín danh dự của Hội sẽ bị thi hành kỷ luật.

CHƯƠNG VI

TÀI SẢN VÀ TÀI CHÁNH CỦA HỘI

Điều 19.- Tài sản và tài chánh của Hội gồm :

- 1- Tiền và tài sản đóng góp của Hội viên.
- 2- Tiền và hiện vật do các cá nhân, các tổ chức đóng góp ủng hộ.
- 3- Doanh thu do các hoạt động sinh lợi của Hội (theo quy định của pháp luật).

Điều 20.- Tài chánh của Hội được sử dụng vào các việc :

* Chủ yếu bảo trợ chữa bệnh miễn phí cho bệnh nhân nghèo và trẻ em khuyết tật, dị tật bẩm sinh.

* Chi cho việc tổ chức tiếp xúc các cá nhân, tổ chức có lòng tốt đến đóng góp tiền của, công sức cho Hội.

* Các hoạt động thường xuyên của Hội (hành chính, quản trị...) theo nguyên tắc tiết kiệm và cần có qui chế riêng.

Điều 21.- Tài sản và tài chính của Hội được quản lý và sử dụng theo chương trình hành động của Hội được Đại hội Hội viên hoặc Hội nghị Ban chấp hành Hội thông qua.

Điều 22.- Văn phòng thường trực của Hội có trách nhiệm thông báo đầy đủ cho các cá nhân, tổ chức đóng góp tiền và tài sản cho Hội biết rõ việc tiếp nhận và kết quả sử dụng tiền, tài sản đã đóng góp.

Điều 23.- Trường hợp Hội tự giải tán, tài sản của Hội sẽ được chuyển giao cho Ủy ban nhân dân thành phố hoặc một tổ chức từ thiện khác (với sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân thành phố) để đưa vào sử dụng cho các hoạt động phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 24.- Điều lệ này có hiệu lực thi hành sau khi được Đại hội thông qua và được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Điều 25.- Chỉ có Đại hội toàn thể hội viên hoặc đại hội đại biểu hội viên mới được quyền sửa đổi và bổ sung Điều lệ với 2/3 đại biểu dự đại hội tán thành và được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt mới có giá trị thi hành.-

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ